

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7304** /UBND-KTNS

Đồng Nai, ngày **13** tháng **10** năm 2025

V/v thực hiện kiến nghị kiểm toán
ngân sách địa phương năm 2024
của tỉnh Đồng Nai và các chuyên
đề lồng ghép.

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Tư Pháp; Kho bạc nhà nước khu vực XVII, Thuế tỉnh Đồng Nai, Chi cục Hải quan khu vực XVIII;
- Ủy ban nhân dân 55 phường, xã (*danh sách kèm theo*);
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
- Các Ban quản lý dự án khu vực: 1,3,5, 6 và 7;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai;
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai.

UBND tỉnh Đồng Nai nhận được văn bản số 110/KTNN-TH ngày 11/7/2025 của Kiểm toán nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đồng Nai và các chuyên đề lồng ghép (*văn bản điện tử gửi đính kèm*); trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 4402/STC-NSNN ngày 03/10/2025; Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Giao Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước khu vực XVII, Thuế tỉnh Đồng Nai và các đơn vị được kiểm toán thực hiện

- Trên cơ sở các nhiệm vụ được kế thừa, đề nghị các Sở, ngành, UBND xã, phường và các đơn vị (sau sắp xếp) thực hiện việc rà soát và tổng hợp báo cáo các nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Thực hiện điều chỉnh số liệu về thu, chi ngân sách theo kết luận và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Xử lý tài chính : 441.209.565.840 đồng

+ Tăng thu ngân sách nhà nước : 1.669.327.441 đồng

(*Chi tiết tại Phụ lục 04/BCKT-NSDP, 04a/BCKT-NSDP*)

+Thu hồi, giảm chi ngân sách : 439.540.238.399 đồng

(*Chi tiết tại Phụ lục 05, 05a/BCKT-NSDP*)

+ Xử lý khác : 2.509.594.963.246 đồng

(Chi tiết tại Phụ lục số 06/BCKT-NSDP).

2. Các sở, ngành có liên quan chủ động thực hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý khắc phục hạn chế, sai sót trong công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, cụ thể

2.1. Đối với kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Đồng Nai

2.1.1. Giao trách nhiệm **Sở Tài chính** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh các nội dung sau:

(1) Rà soát, xem xét, đánh giá hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường nhằm có giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn hiện có hoặc điều chỉnh giảm vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu sử dụng quỹ, tránh để tồn quỹ nhiều năm với số tiền lớn không sử dụng.

(2) Kiểm tra, rà soát lại phương án xác định lại mức vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai, để đảm bảo phù hợp với chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển và phương án sản xuất, kinh doanh của Công ty theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, trong đó lưu ý cơ sở xác định nhu cầu vốn hoạt động 120.000 tr.đồng, vốn để đầu tư kho dự trữ vé, lưu cùi vé, kết hợp mở rộng văn phòng làm việc 126.802 tr.đồng, để đảm bảo vốn điều lệ của doanh nghiệp phù hợp với nhu cầu thực tế, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

(3) Phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra, làm rõ để xử lý theo đúng quy định đối với các tồn tại xảy ra tại huyện Long Thành (cũ), cụ thể như sau: (i) Bố trí vốn kế hoạch đầu tư cho 02 dự án không có trong Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn¹, chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Đầu tư công năm 2019; (ii) Thực hiện đầy đủ các biện pháp để thu hồi, xử lý các khoản tạm ứng quá hạn kéo dài theo đúng quy định, (iii) Chậm thực hiện việc lập phương án quản lý và khai thác sử dụng quỹ đất công, dẫn đến chậm xử lý các trường hợp lấn, chiếm, tranh chấp, khiếu nại về đất công; (iv) Có 02 thửa đất tại tờ bản đồ số 05 thị trấn Long Thành nhiều năm không khai thác sử dụng.

2.1.2. Giao **Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai** phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện: (i) Kiểm tra, rà soát để thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo

¹ (i) Đường giao thông nội đồng kên Sa Cá xã Bình An vốn kế hoạch 10.600 triệu đồng, giải ngân 319 triệu đồng; (ii) Đường nội bộ kênh B đập suối cá, xã Long Đức vốn kế hoạch 13.318 triệu đồng, giải ngân 350 triệu đồng; huyện được UBND tỉnh giao bổ sung có mục tiêu từ nguồn thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa tại Văn bản số 5177/UBND-KTNS ngày 10/5/2024, 02 Dự án không có trong danh mục Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Long Thành.

vệ công trình thủy lợi đối với 15 công trình/hạng mục công trình; (ii) Kiểm tra, xử lý các công trình thủy lợi còn tồn tại các vụ vi phạm lấn chiếm đất công trình, phát sinh trong nhiều năm theo báo cáo của Công ty tại Công văn số 1363/KTTL-QLN ngày 31/12/2024, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

2.1.3. Giao trách nhiệm **Sở Nông nghiệp và Môi trường** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý:

(1) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai (về mức trích nộp tiền khấu hao tài sản cố định) cho phù hợp với quy định tại Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch.

(2) Tổ chức kiểm tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với một số vi phạm của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai, cụ thể như sau:

- Quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tại số 476 tờ bản đồ số 33 phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, liên quan đến các nội dung chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và chưa được cấp Giấy chứng nhận, nhưng đã hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Tân Thái Bình để kinh doanh mua bán xe máy Yamaha; cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Đồng Nai thuê mặt bằng đặt máy ATM;

- Cho các đơn vị thuê để thực hiện các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khi chưa có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đồng thời chỉ đạo nộp toàn bộ số tiền thu được từ việc cho thuê không đúng quy định vào NSNN theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

- Khai thác tài nguyên nước cung cấp cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới vượt công suất trong giấy phép Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cấp cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai, xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Trường hợp có vướng mắc trong thực hiện Giấy phép số 584/GP-BTNMT ngày 29/12/2023 thì có văn bản gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để được giải đáp).

(3) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính kiểm tra, làm rõ việc chậm thu hồi đất 02 cơ sở nhà, đất của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai theo Phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất, để xử lý theo quy định của pháp luật;

(4) Thực hiện rà soát, chỉ đạo các địa phương (các xã, phường) chưa thực hiện các thủ tục về lựa chọn, ký kết hợp đồng đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom vận chuyển rác để làm cơ sở thanh toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2024 và 2025 đang tạm ứng kinh phí thực hiện thu gom vận chuyển rác; chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chậm thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của các đơn vị: Sở Tài chính, huyện Xuân Lộc (cũ): huyện Nhơn Trạch (cũ), thành phố Biên Hòa (cũ), huyện Trảng Bom (cũ), huyện Long Thành (cũ).

2.1.4. Giao trách nhiệm **Sở Xây dựng** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý:

Chỉ đạo các chủ đầu tư khắc phục các tồn tại trong công tác GPMB, trong triển khai thực hiện các dự án, có các biện pháp tích cực đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đặc biệt là các dự án trọng điểm nhằm đạt tỷ lệ giải ngân theo nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

2.1.5. Giao trách nhiệm **Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý:

Chỉ đạo giám sát các xã (sau sáp nhập) lưu ý trong quá trình bố trí nhân sự để thực hiện việc cập nhật thông tin, báo cáo trên Hệ thống thông tin nghiệp vụ.

2.1.6. Giao **Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh** chủ trì phối hợp với xã Long Thành: kiểm tra, làm rõ việc quản lý, sử dụng các khoản kinh phí nhận được do tham gia công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của các dự án trên địa bàn huyện Long Thành (cũ); xác định chênh lệch giữa số chi thực tế theo quyết toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt so với số kinh phí đã nhận theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, để nộp vào ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính (Tài khoản tiền gửi khác tại Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Long Thành (cũ) có số dư cuối kỳ là 8.169 tr.đồng).

2.1.7. Về một số kiến nghị cụ thể của Kiểm toán nhà nước **đối với từng sở, ngành, đơn vị được kiểm toán:**

a) Giao **Sở Tài chính** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Tham mưu cho UBND tỉnh dành tối thiểu 10% tổng số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 và Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục bố trí nguồn hoàn trả nguồn cải cách tiền lương: khối tỉnh 1.386.313 tr.đồng và huyện Nhơn Trạch (cũ): 15.514 tr.đồng; thực hiện thu hồi tạm ứng các khoản dư nợ tạm ứng tại các đơn vị là 1.246,9 tr.đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản rà soát, xác định nguyên nhân: tài sản chưa được ghi sổ; tài sản hư hỏng không sử dụng được. Tham mưu cho UBND tỉnh có biện pháp quản lý, hoặc thanh lý tài sản theo quy định hiện hành. Đặc biệt là đất để trống, nhà hư hỏng không sử dụng được, tránh nguy cơ lãng phí.

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về các tồn tại, hạn chế: tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh vốn đầu tư chưa đảm bảo tính cân đối với nguồn thu tương ứng trong điều kiện hớt thu theo quy định tại Điều 52 Luật NSNN năm 2015 và Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ; tham mưu kéo dài thời gian giải ngân cho các dự án chưa phù hợp theo quy định tại Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; chưa sử dụng 50% kinh phí tiết kiệm hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập để tạo nguồn CCTL theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 4 Thông tư số 76/2023/TT-BTC; chưa giao dự toán số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên cấp tỉnh để tạo nguồn CCTL cho các đơn vị theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính; lập và giao dự toán chi thường xuyên các hoạt động khác chưa có nhiệm vụ cụ thể chưa phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật NSNN năm 2015; tham mưu cho UBND tỉnh tạm ứng ngoài ngân sách cho các đơn vị; giao tự chủ tài chính cho các đơn vị hành chính chưa xem xét nguồn thu từ phí, lệ phí, thu khác được để lại (sau khi trừ đi các khoản chi phí cho các hoạt động thu) để cân đối vào nguồn kinh phí thực hiện tự chủ theo quy định tại Điều 5 Nghị định 130/2005/NĐ-CP để giảm chi từ ngân sách; chưa thực hiện quy định tại Luật NSNN năm 2015 và quy định tại Điều 41, Điều 42 Nghị định 40/2020/NĐ-CP về bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Phát triển đất sau khi Bộ Tài chính đã có Văn bản số 8114/BTC-QLCS ngày 15/8/2022 yêu cầu các địa phương thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện mở sổ theo dõi tiến độ nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa của các đơn vị để theo dõi, đôn đốc, cập nhật kết quả, xác định số tiền chậm nộp (nếu có) mà người sử dụng đất đã thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh.

b) Giao **Sở Xây dựng** rà soát, tổ chức thực hiện:

Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ chưa phù hợp định mức vận dụng để lập dự toán; không khảo sát khối lượng thực

tế để làm cơ sở cho việc lập dự toán kinh phí, dự toán gói thầu theo quy định (phát sinh tại Sở Giao thông vận tải trước đây)

c) Giao **Sở Nông nghiệp và Môi trường** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng lại phương án tự chủ trình Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính xác định lại mức tự chủ của đơn vị, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh sửa đổi khoản 4 Điều 1 Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 cho phù hợp với quy định tại Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính.

d) Giao **Thuế tỉnh Đồng Nai** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Kiểm tra, rà soát đối với hồ sơ kiểm tra sau hoàn thuế GTGT cho Công ty TNHH Dệt sợi Zara (MST: 3603395057) cho kỳ hoàn thuế từ tháng 04/2023 đến tháng 02/2024 với số tiền hoàn thuế GTGT là 202.846.220 đồng; hồ sơ hoàn thuế GTGT tại Công ty TNHH Mộc Tài Phát đối với trường hợp hóa đơn mua vào của Công ty TNHH Sản xuất và Chế biến Gỗ Tám Hoàn hay của Công ty TNHH Gỗ Hiền Chung và cả 02 doanh nghiệp trên đã ngừng hoạt động và không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra, rà soát, làm rõ và xử lý theo quy định đối với tồn tại trong công tác thanh kiểm tra thuế đối với 9 doanh nghiệp².

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về các tồn tại, hạn chế trong công tác lập dự toán thu nội địa (chưa đảm bảo tăng bình quân theo hướng dẫn của Bộ Tài chính), trong công tác quản lý nợ thuế, thu hồi nợ đọng thuế, cưỡng chế nợ thuế.

đ) Giao **Chi cục Hải quan khu vực XVIII** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Tổ chức kiểm tra sau thông quan đối với các trường hợp doanh nghiệp khai báo mô tả thông tin hàng hóa chưa đầy đủ, rõ ràng, có nguy cơ áp không đúng mã hàng để xử lý theo đúng quy định (Chi tiết tại Phụ lục số 11/BCKT-NSDP).

- Kiểm tra, rà soát toàn bộ các khoản nợ thuế để xử lý theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện biện pháp xử lý “... hoàn thiện hồ sơ và chuyển toàn bộ hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền điều tra về tội buôn lậu, trốn thuế theo quy định của Bộ Luật hình sự” theo đúng quy định tại tiết b2 điểm 4 khoản 39 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính đối với trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư theo loại hình gia công, sản xuất hàng xuất khẩu, được miễn thuế nhập khẩu và không chịu thuế GTGT, nhưng không còn hoạt

² Công ty Cổ phần Tổng công ty Vĩnh Phú; Công ty TNHH OHTA Việt Nam; Công ty CP Khu công nghiệp Hồ Nai; Công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Sợi Ngọc Trâm; Công ty TNHH Thương Mại – Dịch vụ Mai Đô; Công ty TNHH Nguyệt Long; Công ty TNHH Nam Phú Thịnh; Công ty TNHH TMDV Thông Thuận Thành; Công ty TNHH Hoàng Phong.

động tại địa chỉ đã đăng ký, không nộp báo cáo quyết toán tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư sản xuất hàng xuất khẩu.

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về các tồn tại, hạn chế: (i) Lập dự toán chưa đảm bảo tăng bình quân khoảng 4% đến 6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2023 theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 18 Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính; (ii) Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (phân luồng vàng, luồng đỏ) kê khai sai thuế suất thuế nhập khẩu dẫn đến thiếu số thuế phải nộp nhưng vẫn được thông quan hàng hoá; (iii) Không có hồ sơ đăng ký hàng hoá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn nhưng vẫn được thông quan; (iv) Doanh nghiệp kê khai sai thuế suất thuế GTGT tại một số tờ khai, dẫn đến nộp thiếu thuế GTGT nhưng vẫn được thông quan hàng hoá; (v) Việc chậm xử lý hồ sơ hoàn nộp thừa; hạn chế tồn tại trong công tác kiểm tra sau thông qua như: số cuộc kiểm tra sau thông quan không có xử lý vi phạm còn cao; trường các đoàn kiểm tra chưa tổ chức họp đoàn kiểm tra trước khi ban hành kế hoạch kiểm tra để phân công công việc chuẩn bị, lập kế hoạch kiểm tra; trước khi tiến hành kiểm tra các Đoàn kiểm tra chưa dự kiến kết quả kiểm tra theo Chỉ thị số 7180/CT-TCHQ ngày 19/11/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; (vi) Cập nhật chưa kịp thời số nợ thuế của NNT không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký vào Hệ thống Kế toán thuế tập trung để theo dõi, phân loại kịp thời nợ thuế theo quy định.

e) Giao **các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót mà Kiểm toán nhà nước đã chỉ ra qua kiểm toán; khẩn trương phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu và một số hạng mục có tồn tại ở khâu lập bản vẽ thi công - dự toán;

- Thương thảo với các nhà thầu để giảm giá trị trúng thầu các khoản xử lý tài chính tại Cột 8 Phụ lục số 07.8/BCKT-NSDP và được diễn giải chi tiết tại Phụ lục số 06/BCKT-NSDP; sau khi giảm giá trị trúng thầu, cần rà soát để xác định giá trị nghiệm thu thanh toán phù hợp với giá trị trúng thầu đã điều chỉnh.

- Điều chỉnh giá trị hợp đồng đối với phần khối lượng đã ký kết hợp đồng chưa phù hợp do tính toán sai nhưng chưa thi công hoặc giảm trừ trong công tác thanh toán, quyết toán dự án công trình hoàn thành đối với phần giá trị hợp đồng do không được nghiệm thu đối với các dự án, gói thầu (Chi tiết tại Phụ lục số 07.7/BCKT-NSDP).

- Khẩn trương phối hợp với các bên có liên quan để nhanh chóng giải quyết vướng mắc trong GPMB tại các dự án đến thời điểm kiểm toán vẫn còn vướng mắc: (i) Dự án Đường Xuân Hưng - Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc (ii) Dự án Đường Vườn Ngõ huyện Trảng Bom; (iii) Dự án Hệ thống thoát nước ấp Tân

Đạt, ấp Tân Phát, xã Đồi 61 huyện Trảng Bom; (iv) Dự án xây dựng Kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa; (v) Gói thầu số 11 - dự án Kiên cố hóa tuyến kênh Bà Ký huyện Nhơn Trạch.

- Đề nghị đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ Ban QLDA huyện Trảng Bom (cũ) yêu cầu đơn vị Tư vấn thiết kế xác định khả năng chịu lực của nền đất đắp với độ chặt $K=0,9$ tại các vị trí dưới mương thu nước BTCT và dưới Mặt đường CPDD. Trong trường hợp nền đất đắp với độ chặt $K=0,9$ không đảm bảo khả năng chịu lực cho các hạng mục nêu trên, Tư vấn thiết kế phải tính toán để đưa ra biện pháp xử lý nền đất đảm bảo khả năng chịu lực theo các quy định của TCVN 7957:2023 mục 6.3.2 và Mục 14.4 TCVN 13592:2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế.

g) Giao **Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Thực hiện kê khai thuế GTGT đầu ra đối với hoạt động cung cấp nước thô (nước mặt) chưa qua xử lý theo hướng dẫn của Cục Thuế;

- Kiểm tra, rà soát số dư lũy kế phải trả người lao động phát sinh từ những năm trước, để xử lý theo đúng quy định.

+ Tiếp tục liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện thủ tục pháp lý các công trình/hạng mục công trình chưa có hồ sơ pháp lý về đất đai hoặc chưa hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai.

+ Chấm dứt việc cho các đơn vị thuê để thực hiện các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi khi chưa có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chấm dứt hợp đồng cho thuê, hợp tác kinh doanh tại cơ sở nhà, đất tại số 476 tờ bản đồ số 33 phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai chưa đúng quy định.

h) Giao **Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Khẩn trương thực hiện xây dựng và ban hành phương án, kế hoạch gửi tiền để bảo đảm tối ưu hóa dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Thực hiện đối chiếu, xác nhận đầy đủ các khoản nợ đối với các đại lý vé số theo đúng quy định tại Quy chế quản lý nợ của đơn vị.

- Chẩn chỉnh, rút kinh nghiệm về việc: Lựa chọn các đơn vị tư vấn thực hiện tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT cho các gói thầu cung cấp giấy in vé số, công in vé số truyền thống và mua sắm hàng hóa, dịch vụ còn tồn tại hạn chế, như: tài liệu trong HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT về thông số kỹ thuật, máy móc thiết bị nhưng không yêu cầu bên dự thầu làm rõ HSDT đối với nội dung chưa phù hợp; thành viên Tổ chuyên gia có Chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu đã hết hiệu lực; ký hợp đồng mua giấy in không nêu rõ tất cả các thông số kỹ thuật nêu tại hồ sơ mời thầu.

- Kiểm tra, rà soát lại phương án xác định lại mức vốn điều lệ đảm bảo phù hợp với chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển và phương án sản xuất, kinh doanh của Công ty theo đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 22 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, trong đó lưu ý: vốn hoạt động 120.000 triệu đồng; vốn để đầu tư kho dự trữ vé, lưu cùi vé, kết hợp mở rộng văn phòng làm việc 126.802 triệu đồng phải đảm bảo có cơ sở; báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2.2. Đối với Chuyên đề việc thực hiện chính sách phát triển NOXH giai đoạn 2021-2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2.2.1. Giao trách nhiệm **Sở Xây dựng** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý:

(1) Xây dựng, ban hành kế hoạch phát triển nhà ở, NOXH hàng năm để cụ thể hóa chỉ tiêu triển khai thực hiện hàng năm của Kế hoạch phát triển nhà ở, NOXH giai đoạn 2021- 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm b khoản 2 mục III Quyết định số 338/QĐ-TTg.

(2) Chẩn chỉnh, rút kinh nghiệm về việc chưa triển khai thực hiện đầy đủ các giải pháp về quy hoạch, đất, vốn, hình thức và mô hình phát triển NOXH, NOCN được đề ra tại Chương trình, Kế hoạch phát triển NOXH giai đoạn 2021-2025, có ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu số lượng căn NOXH do Thủ tướng Chính phủ giao và Tỉnh đề ra giai đoạn 2021-2025.

(3) Đôn đốc, xử lý đối với các trường hợp chủ đầu tư được giao đất thực hiện dự án NOXH, NOCN giai đoạn trước Luật Đầu tư năm 2014 không có chủ trương đầu tư, không có cơ chế ràng buộc nên chỉ ưu tiên triển khai dự án nhà ở thương mại mà chưa triển khai thực hiện dự án NOXH trong quỹ đất 20% làm NOXH trong dự án nhà ở thương mại hoặc được giao đất nhưng chậm xây dựng hoàn thành dự án NOXH³, trong khi diện tích đất được giao làm NOXH đã được nhà nước miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

(4) Căn cứ khoản 5 Điều 12 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển NOXH, UBND tỉnh xem xét, quyết định trách nhiệm về NOXH của chủ đầu tư 03 dự án (Khu dân cư đô thị The Lake tại xã Long Tân; Khu đô thị tại xã Long Tân; Khu dân cư tại xã Phước Thiện) thuộc địa bàn huyện Nhơn Trạch (cũ).

³ i) Dự án nhà ở cho người thu nhập thấp tại xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai diện tích 1,2 ha giao cho Doanh nghiệp tư nhân Á Châu thực hiện theo Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai; (ii) Dự án xây dựng chung cư công nhân diện tích 2,1ha tại Khu dân cư xã Tam An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giao cho Công ty CP Sonadezi Long Thành thực hiện theo Quyết định số 544/QĐ-UBND

(5) Điều chỉnh khoản 4 Điều 1 Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (cấp lần đầu) Dự án Khu đô thị Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa quy định "Tổng diện tích dự kiến chiếm 20% tổng diện tích đất ở của dự án (không bao gồm đất nhà ở tái định cư); dành cho các đối tượng NOXH theo quy định NOXH" chưa đúng quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

(6) Chỉ đạo các sở ngành tích cực phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, UBND các địa phương và các đơn vị liên quan rà soát các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã thành lập để đề xuất các quỹ đất chưa sử dụng có vị trí phù hợp; chủ trì tham mưu, đề xuất điều chỉnh một phần diện tích đất Khu công nghiệp để đầu tư xây dựng khu nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho công nhân; tăng cường phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh trong việc tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp theo Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Chính phủ.

(7) Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc chậm phê duyệt chủ trương đầu tư tại các vị trí quỹ đất đã quy hoạch và chậm phê duyệt kế hoạch phát triển NOXH giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(8) Chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp & Môi trường rà soát, đối chiếu các vị trí, khu vực phát triển NOCN, NOXH tại Phụ lục II Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh với các vị trí quy hoạch sử dụng đất làm NOXH đến năm 2030 tại các huyện, thành phố (cũ) trên địa bàn được UBND Tỉnh phê duyệt quy hoạch để điều chỉnh cho phù hợp làm cơ sở xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

(9) Chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp & Môi trường và các xã, phường thuộc địa bàn thành phố Long Khánh (cũ) và huyện Định Quán (cũ) rà soát toàn bộ quỹ đất, nhất là quỹ đất công trên địa bàn để đề xuất đưa vào quy hoạch sử dụng đất quỹ đất phát triển NOXH, NOCN.

2.2.2. Về một số kiến nghị cụ thể của Kiểm toán nhà nước đối với từng sở, ngành, đơn vị được kiểm toán

a) Giao **Sở Xây dựng** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan thuộc Tỉnh trong việc xác minh, xác nhận thông tin của đối tượng mua, thuê NOXH.

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc không thực hiện đầy đủ nội dung kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng NOXH trên

địa bàn thành phố Biên Hòa (cũ) theo Quyết định số 111/QĐ-SoXD ngày 14/4/2025 của Sở Xây dựng; chậm trễ trong việc kiểm tra, xác minh đối tượng mua, thuê, thuê mua NOXH trên địa bàn.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát về chương trình NOXH trên địa bàn tỉnh và xử lý các vi phạm liên quan đến việc bán, cho thuê, thuê mua NOXH trên địa bàn theo quy định tại khoản 15 Điều 75 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP.

- Đề nghị Công ty CP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO - Chủ đầu tư dự án Khu NOXH phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: điều chỉnh giảm giá cho thuê NOXH theo giá đã được phê duyệt và hoàn trả chi phí thuê NOXH thừa tương ứng cho người đi thuê đối với thời gian đã thuê từ khi bàn giao đến nay; nộp kinh phí bảo trì tương ứng của các căn hộ cho thuê trong thời gian thuê 5 năm, số tiền 350,6 tr. đồng cho Quỹ Bảo trì chung cư dự án Khu NOXH phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa do Ban Quản trị Chung cư quản lý.

b) Giao Sở Tài chính rà soát, tổ chức thực hiện:

- Khi xem xét thẩm giá bán, cho thuê, thuê mua NOXH của các dự án: (i) Dự án NOXH A6-A7 phường Quang Vinh, thành Phố Biên Hòa (cũ), tỉnh Đồng Nai - Chủ đầu tư Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Đồng Nai; (ii) Dự án chung cư số 5 và chung cư số 6 - Khu nhà chung cư phục vụ công nhân (ô đất NC2), Chủ đầu tư Công ty CP Thống Nhất; (iii) Dự án Khu NOXH tại phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh (cũ) - Chủ đầu tư Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Thành Thắng, cần lưu ý các vấn đề sau: Xem xét việc xác định chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa phù hợp với Phương án đền bù, giải phóng mặt bằng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt 14.753.695.181 đồng; chi phí hợp lý khác đang xây dựng 12.548.125.991 đồng (bao gồm chi phí bán hàng, quảng cáo và chi phí cần thiết khác) vượt quá 2% tổng chi phí đầu tư xây dựng phần NOXH để bán được quy định tại Điều 9 Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/08/2021 của Bộ Xây dựng; Xây dựng đơn giá cho thuê 87 căn hộ chưa phù hợp với phương án đầu tư, dẫn đến đơn giá cho thuê NOXH xác định tại phương án là 110.499 đồng/m²/tháng, vượt giá tối đa 110.000 (đồng/m²/tháng) tại Bảng 1 khoản 1 Điều 3 Chương II Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai (Dự án NOXH A6-A7 phường Quang Vinh, thành Phố Biên Hòa (cũ)).

- Điều chỉnh thông báo kết quả thẩm định giá thuê NOXH tạm tính 43.400 đồng/m²/tháng của Dự án chung cư số 5 và chung cư số 6 - Khu nhà chung cư phục vụ công nhân (ô đất NC2), Chủ đầu tư Công ty CP Thống Nhất tại Công văn số 6179/STC-QLG&CS ngày 28/10/2020 do xác định giá thuê chưa bao gồm chi phí bảo trì là chưa phù hợp phương án xây dựng giá (đã bao gồm chi phí bảo trì).

- Thực hiện giám sát đầu tư thực hiện các dự án NOXH theo chủ trương được phê duyệt.

- Rút kinh nghiệm về việc chậm trả lời văn bản đề nghị thẩm định giá bán, thuê nhà của các dự án.

2.3. Đối với chuyên đề: việc đầu tư, ứng dụng phần mềm CNTT, các hoạt động thuê dịch vụ CNTT phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021-2024

2.3.1. Giao trách nhiệm **Sở Tài chính** chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh:

- Bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ/dự án cần thiết; Tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút nhân lực CNTT chất lượng cao; bố trí nguồn lực cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trình HĐND tỉnh xem xét ban hành theo thẩm quyền.

- Ban hành quy định về quy trình phối hợp giữa các cơ quan chức năng của tỉnh trong thẩm định dự toán ứng dụng CNTT sử dụng nguồn chi thường xuyên NSNN.

2.3.2. Giao trách nhiệm cho **Sở Khoa học và Công nghệ**:

Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các hạn chế, tồn tại trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số: Ban hành kế hoạch hàng năm chưa đầy đủ, chưa kịp thời, chưa cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp trong hoạt động chuyển đổi số; Chưa lập đầy đủ các báo cáo định kỳ theo yêu cầu của UBND tỉnh, nội dung báo cáo chưa đánh giá đầy đủ các nhiệm vụ/dự án chuyển đổi số theo kế hoạch hàng năm; Thiếu thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, dự án chuyển đổi số. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Kiểm toán nhà nước.

2.3.3. Về một số kiến nghị cụ thể của Kiểm toán nhà nước **đối với từng sở, ngành, đơn vị được kiểm toán**:

a) Giao **Sở Khoa học và Công nghệ** rà soát, tổ chức thực hiện:

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tồn tại: Chưa tham mưu cho UBND tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Chưa ban hành quy chế quản lý, sử dụng phần mềm dùng chung sau đầu tư; Lập dự toán chi phí ứng dụng CNTT còn sai sót làm tăng dự toán của dự án; Không thuê giám sát hoặc có hồ sơ thể hiện việc tự thực hiện giám sát công tác triển khai dự án; Kéo dài thời gian hợp đồng quá thời gian thực hiện dự án nhưng chưa xin ý kiến UBND tỉnh trước khi điều chỉnh.

- Sử dụng thêm các phương pháp khác để so sánh với phương pháp tính chi phí trong lập dự toán dự án ứng dụng CNTT để đảm bảo tính kinh tế.

b) Giao Sở Tư pháp rà soát, tổ chức thực hiện:

- Thương thảo với nhà thầu thực hiện các gói thầu số hóa hộ tịch giai đoạn I, II (Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ FSI) để giảm giá trị thực hiện hợp đồng, thu hồi nộp ngân sách nhà nước do giá dự toán mời thầu có sai sót làm tăng giá trị thanh quyết toán thực hiện hợp đồng, cụ thể: Giá quét tài liệu, nhập liệu vượt đơn giá tối đa quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính làm giá thanh quyết toán thực tế vượt 1.792 tr. đồng; bổ sung công việc “kiểm tra dữ liệu” không phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/2/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông làm tăng số quyết toán chi ngân sách nhà nước 3.772 tr.đồng.

Căn cứ kết quả thương thảo với nhà thầu Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ FSI theo kiến nghị kiểm toán trên để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tư vấn lập dự toán không phù hợp quy định đối với Công ty Cổ phần Tư vấn giải pháp trí tuệ nhân tạo theo thỏa thuận tại khoản 6 Điều 4 Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 1012/HĐTV/STP-AITECH ngày 22/7/2020 ký giữa Sở Tư pháp và nhà thầu tư vấn.

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các hạn chế, tồn tại: công tác khảo sát khối lượng để lập thiết kế chi tiết và dự toán đối với các gói thầu số hóa hộ tịch giai đoạn I, II chưa sát với thực tế; chậm thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch được UBND tỉnh giao; ứng dụng dự án Nâng cấp, kết nối liên thông phần mềm giao dịch bảo đảm còn chưa đạt được hiệu lực, hiệu quả trong vận hành, sử dụng.

3. **Giao Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan, thống nhất ý kiến tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan các nội dung nêu tại điểm 5.1, khoản 5, mục I, Phần thứ hai (Kiến nghị kiểm toán – trang 63) của Báo cáo Kiểm toán.

4. **Các cơ quan, đơn vị có liên quan** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có văn bản triển khai thực hiện đến các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý và tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN gửi Sở Tài chính **trước ngày 15/11/2025** để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh (*Lưu ý: Đối với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu, ... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do, đồng thời đính kèm file mềm của báo cáo*).

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước được nêu trong báo cáo kiểm toán và trong các Biên bản Kiểm toán tại đơn vị để triển khai thực hiện theo đúng quy định. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc không thể thực hiện được, đề nghị cơ quan, đơn vị có văn bản báo cáo, đề xuất cụ thể gửi đến Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Kiểm toán nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kiểm toán nhà nước;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước KV XIII;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.



Võ Tấn Đức

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC PHƯỜNG, XÃ

STT	TÊN XÃ, PHƯỜNG	GHI CHÚ
1	Xã Đại Phước	
2	Xã Nhơn Trạch	
3	Xã Phước An	
4	Xã Phước Thái	
5	Xã Long Phước	
6	Xã Long Thành	
7	Xã Bình An	
8	Xã An Phước	
9	Xã An Viễn	
10	Xã Bình Minh	
11	Xã Trảng Bom	
12	Xã Bàu Hàm	
13	Xã Hưng Thịnh	
14	Xã Dầu Giây	
15	Xã Gia Kiệm	
16	Xã Thống Nhất	
17	Xã Xuân Quế	
18	Xã Xuân Đường	
19	Xã Cẩm Mỹ	
20	Xã Sông Ray	
21	Xã Xuân Đông	
22	Xã Xuân Định	
23	Xã Xuân Phú	
24	Xã Xuân Lộc	
25	Xã Xuân Hòa	
26	Xã Xuân Thành	
27	Xã Xuân Bắc	
28	Xã La Ngà	
29	Xã Định Quán	
30	Xã Phú Vinh	
31	Xã Phú Hòa	
32	Xã Tà Lài	
33	Xã Nam Cát Tiên	
34	Xã Tân Phú	

STT	TÊN XÃ, PHƯỜNG	GHI CHÚ
35	Xã Phú Lâm	
36	Xã Trị An	
37	Xã Tân An	
38	Phường Biên Hòa	
39	Phường Trấn Biên	
40	Phường Tam Hiệp	
41	Phường Long Bình	
42	Phường Trảng Dài	
43	Phường Hồ Nai	
44	Phường Long Hưng	
45	Phường Bình Lộc	
46	Phường Bảo Vinh	
47	Phường Xuân Lập	
48	Phường Long Khánh	
49	Phường Hàng Gòn	
50	Phường Tân Triều	
51	Phường Phước Bình	
52	Phường Phước Tân	
53	Phường Tam Phước	
54	Xã Phú Lý	
55	Xã Thanh Sơn	

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4402/STC.-NSNN
V/v Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo
các đơn vị thực hiện kiến nghị của
Kiểm toán nhà nước về Kiểm toán
Ngân sách địa phương năm 2024
của tỉnh Đồng Nai và các chuyên đề
lồng ghép (trước sáp nhập) theo Văn
bản số 110/KTNN-TH.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 5057/UBND-KTNS ngày 10/9/2025 về việc tham mưu văn bản chỉ đạo thực hiện nội dung tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đồng Nai và các chuyên đề lồng ghép.

Qua rà soát nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại văn bản số 110/KTNN-TH ngày 11/7/2025 của Kiểm toán nhà nước khu vực XII về việc gửi Báo cáo Kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đồng Nai và các Chuyên đề lồng ghép, Sở Tài chính dự thảo nội dung văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và báo cáo UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo các đơn vị thực hiện. (Đính kèm dự thảo).

Về nội dung kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại điểm 5.2, khoản 5, mục I, Phần thứ hai (Kiến nghị kiểm toán – trang 63, 64) của Báo cáo Kiểm toán, Sở Tài chính kính đề nghị UBND tỉnh báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, có ý kiến chỉ đạo đối với nội dung này.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo ~~hơn~~

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Giám đốc;
 - Lưu VT, NSNN.
- <08 Tham mưu UBND tỉnh >



KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 110 /KTNN - TH
V/v gửi Báo cáo kiểm toán Ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đồng Nai và các Chuyên đề lồng ghép.

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 364/QĐ-KTNN ngày 14/3/2025 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Đồng Nai và các Chuyên đề lồng ghép, Đoàn Kiểm toán nhà nước thuộc Kiểm toán nhà nước (KTNN) khu vực XIII đã tiến hành kiểm toán tại tỉnh Đồng Nai (trước sáp nhập) từ ngày 17/3/2025 đến hết ngày 15/5/2025 và đến nay đã hoàn thành Báo cáo kiểm toán.

Kiểm toán nhà nước trân trọng gửi tới đơn vị Báo cáo kiểm toán kèm theo Công văn này. 11

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai;
- Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Tổng Kiểm toán nhà nước;
- Phó Tổng KTNN Bùi Quốc Dũng;
- Kiểm toán nhà nước khu vực XIII;
- Các Vụ: TH, PC, CD&KSCLKT;
- Thanh tra KTNN;
- Văn phòng KTNN (Phòng TK-TH);
- Lưu: VT, ĐKT (HSKT).

KT. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Bùi Quốc Dũng